TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 189/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 01 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 157/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Thị Nguyệt Á, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 299 đường N, Phường M, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Mai V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 48/2 đường C, Phường N, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 31/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/6/2014 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Nguyệt A và ông Nguyễn Mai V là hợp pháp, phù hợp với Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông V tự nguyện chung sống vào năm 2014, đến năm 2016 thì phát sinh mẫu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên không hợp nhau, bất đồng quan điểm về nơi chung sống, cụ thể ông V chọn Phần Lan là nơi định cư lâu dài, bà A chọn Thành phố Hồ Chí Minh để ổn định cuộc sống, điều này dẫn đến hôn nhân không còn hạnh phúc, ông bà đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Tòa án xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa bà A và ông V đã phát sinh nhiều mâu thuẫn khiến hai bên không còn yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà A và ông V là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung: Hai bên khai không có.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có.

[6] Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa công nhận.

[7] Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Nguyệt A và ông Nguyễn Mai V cùng chịu 300.000 đồng lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Nguyệt A và ông Nguyễn Mai V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Nguyệt A và ông Nguyễn Mai V cùng chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0037906 ngày 31/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- UBND Phường M, quận T, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hoàng Mai